

Số: 615 /CĐNH
V/v hướng dẫn Tổng kết
hoạt động Công đoàn năm 2021

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2021

Kính gửi:

- Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Các CĐCS trực thuộc Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

Để chuẩn bị Báo cáo Tổng kết hoạt động của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam (Công đoàn NHVN) năm 2021 phục vụ Hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn NHVN lần thứ 9, khóa VI và báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ban Thường vụ Công đoàn NHVN hướng dẫn các cấp công đoàn xây dựng Báo cáo tóm tắt đánh giá kết hoạt động năm 2021 và xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của cấp mình, tập trung vào những nội dung chủ yếu sau:

I. TÌNH HÌNH CNVCLĐ

1. Nêu khái quát tình hình hoạt động của hệ thống, đơn vị và những tác động trực tiếp đến CNVCLĐ và hoạt động công đoàn.
2. Phản ánh về số lượng, chất lượng CNVCLĐ của đơn vị; tình hình việc làm, tiền lương, thu nhập, nhà ở, điều kiện làm việc của đoàn viên và CNVCLĐ.
3. Việc thiển thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...; những tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên và CNVCLĐ tại đơn vị.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM 2021

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, quán triệt các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các Chỉ thị, Quy định của Ngành, các chỉ đạo của tổ chức công đoàn, trọng tâm là chính sách pháp luật mới liên quan đến tổ chức công đoàn và người lao động và các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn của Công đoàn NHVN. Công tác chỉ đạo và kết quả thực hiện các chương trình, nghị quyết Đại hội VI Công đoàn NHVN.
- Công tác tuyên truyền, vận động, tham gia chuẩn bị bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; tuyên truyền, quán triệt, phổ biến Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và nội dung tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.
- Báo cáo các hoạt động kỷ niệm 70 năm thành lập Ngân hàng Việt Nam (6/5/1951- 6/5/2021).
- Tuyên truyền về rèn luyện và nâng cao đạo đức nghề nghiệp, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, việc triển khai thực hiện Nghị quyết 4C/NQ-BCH ngày 30/6/2019 của Ban Chấp hành Công đoàn NHVN về “Xây dựng và nâng cao văn hóa, đạo đức nghề nghiệp trong đoàn viên, người lao động, đáp ứng yêu cầu phát triển ngành Ngân hàng trong giai đoạn mới”; đẩy mạnh tuyên truyền về thực hiện

tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống các tệ nạn xã hội trong CNVCLĐ.

- Công tác thông tin truyền thông, hướng dẫn đoàn viên và người lao động hiểu rõ, nâng cao hiểu biết và chủ động phòng, chống dịch Covid-19; thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và khuyến cáo của Bộ Y tế về phòng chống dịch bệnh tại nơi làm việc.

2. Công tác đại diện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động

- Công tác chăm lo cho đoàn viên, NLD trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19:

+ Đảm bảo sức khỏe, an toàn vệ sinh cho đoàn viên, người lao động tại đơn vị; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch cho đoàn viên, NLD, nâng cao chất lượng bữa ăn ca, bố trí thời gian, không gian làm việc hợp lý.

+ Các hoạt động hỗ trợ đoàn viên, NLD ứng phó với dịch bệnh. Báo cáo số liệu hỗ trợ ĐVLD thuộc diện F0, F1 phải điều trị và cách ly theo yêu cầu của cơ quan y tế (báo cáo cụ thể các hoạt động, số người được hỗ trợ, tổng số tiền).

+ Tiến độ tiêm chủng Vắc xin phòng Covid-19 cho ĐVLD.

- Công tác nghiên cứu, tham gia hoàn thiện các chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến đoàn viên và người lao động; hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý của tổ chức công đoàn; phối hợp với chuyên môn giải quyết những khó khăn vướng mắc, góp phần chăm lo, bảo vệ quyền lợi cho người lao động.

- Các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động, đặc biệt là các trường hợp ốm đau, bị bệnh hiểm nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; các hoạt động chăm lo Tết cho người lao động (số người được hỗ trợ, tổng số tiền).

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (thông qua tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức và Hội nghị Người lao động); phối hợp với chuyên môn ký kết Thỏa ước lao động tập thể, giám sát việc thực hiện Thỏa ước lao động tập thể và chế độ chính sách đối với người lao động; tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp (Có số liệu cụ thể).

- Các hoạt động kỷ niệm 135 năm Ngày Quốc tế Lao động 1/5, Tháng Công nhân năm 2021 với chủ đề “Đoàn kết, sáng tạo, vượt khó, phát triển” và hưởng ứng Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động và PCCN năm 2021.

- Các hoạt động khác.

3. Tổ chức các phong trào thi đua

- Các phong trào thi đua chào mừng sự kiện chính trị của đất nước, phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh doanh của đơn vị để chào mừng kỷ niệm 70 năm thành lập ngành Ngân hàng.

- Kết quả thực hiện phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Ngân hàng nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch COVID - 19” nhằm vận động, cổ vũ CNVCLĐ thực hiện tốt đồng thời cả 2 mục tiêu vừa quyết liệt phòng chống dịch vừa đảm bảo hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn, thông suốt, đồng thời thể hiện vai trò, trách nhiệm của tổ chức Công đoàn các cấp đồng hành cùng Chính phủ, doanh nghiệp và cả nước trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19.

- Kết quả phong trào thi đua, phong trào lao động sáng tạo trong CNVCLĐ (các đề tài, sáng kiến, số tiền làm lợi...); đăng ký, thực hiện các công trình, sản phẩm chào mừng các ngày kỷ niệm trọng đại của đất nước (nếu có). Kết quả các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng (nếu có).

- Phong trào thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phong trào nâng cao giá trị đạo đức nghề nghiệp đối với cán bộ CNVCLĐ ngành Ngân hàng (các gương người tốt việc tốt, gương tiêu biểu trả các món, tiền thừa cho khách hàng, số tiền...); các phong trào thi đua khác (đối với khối đào tạo).

4. Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS và nâng cao chất lượng hoạt động của CĐCS và đội ngũ cán bộ công đoàn.

- Kết quả phát triển đoàn viên năm 2021.

- Kết quả công tác nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn.

- Công tác phát triển Đảng viên (số đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng bồi dưỡng kết nạp, số Đảng viên được kết nạp).

- Phối hợp với chuyên môn đào tạo, bồi dưỡng trình độ nghiệp vụ cho đoàn viên, lao động đáp ứng nhiệm vụ chuyên môn (số người được đào tạo, bồi dưỡng).

- Các hoạt động khác.

5. Công tác nữ công

- Công tác tuyên truyền các Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, Chỉ thị của Công đoàn về công tác nữ, về giới, bình đẳng giới; phát động thi đua trong lao động nữ tại đơn vị năm 2021 với chủ đề hoạt động: *"Phát huy vai trò của tổ chức công đoàn trong việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, lao động nữ"*.

- Công tác tham gia xây dựng và kiểm tra chính sách, pháp luật có liên quan đến lao động nữ.

- Các hoạt động tuyên truyền về dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản trong CNVCLĐ; kết quả hoạt động kỷ niệm Ngày quốc tế Phụ nữ ngày 8/3 và 20/10 (có số liệu minh chứng).

- Hoạt động chăm lo nữ công nhân, viên chức, lao động có hoàn cảnh khó khăn; công tác chăm sóc con cán bộ CNVCLĐ tại đơn vị (có số liệu cụ thể).

6. Công tác tài chính và hoạt động kinh tế công đoàn

- Kết quả thực hiện thu, chi và quản lý tài chính công đoàn tại đơn vị theo chỉ đạo của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

- Các hoạt động kinh tế công đoàn (nếu có) và sử dụng các quỹ do công đoàn quản lý.

7. Công tác kiểm tra và hoạt động của UBKT công đoàn

Công tác kiểm tra giám sát công đoàn; giải quyết và tham gia giải quyết khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo; công tác kiểm tra tài chính đồng cấp và kiểm tra của công đoàn cấp trên đối với cấp dưới.

8. Các hoạt động an sinh xã hội

Kết quả thực hiện các hoạt động an sinh xã hội góp phần cùng cả nước phòng, chống dịch Covid-19, công tác đền ơn đáp nghĩa và các hoạt động an sinh

xã hội khác (cần làm rõ số tiền chuyên môn chi và số tiền do công đoàn phát động, ủng hộ...).

9. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện

- Đánh giá chung kết quả đạt được
- Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân
- Biện pháp khắc phục.

10. Những kiến nghị của đoàn viên, CNVCLĐ và các cấp công đoàn (nếu có).

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

Từ kết quả đạt được trong năm 2021 và căn cứ vào tình hình thực tiễn, các cấp công đoàn cần nghiên cứu xây dựng phương hướng, nhiệm vụ hoạt động công đoàn trong năm 2022 cho phù hợp với tình hình và đặc thù của mỗi đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trên cơ sở các nội dung hoạt động của các đơn vị, Ban Thường vụ Công đoàn NHVN đề nghị các cấp công đoàn xây dựng báo cáo tóm tắt đánh giá tình hình CNVCLĐ và hoạt động công đoàn năm 2021 với những nội dung và hoạt động cụ thể, chú trọng vào các số liệu cụ thể, rõ ràng (khoảng 4 trang A4).

- Đối với hoạt động Đại diện Công đoàn NHVN trên địa bàn các tỉnh, thành phố được kết cấu thành một mục trong báo cáo của CĐCS Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, TP để phản ánh đầy đủ các hoạt động nổi bật của Đại diện trên địa bàn và có số liệu cụ thể (*Hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ thăm hỏi đối với đoàn viên, người lao động; công tác ASXH trên địa bàn...*).

- Bảng số liệu thống kê: các đơn vị thực hiện theo biểu mẫu đính kèm.

+ Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: **Mẫu 1 – VP – CĐCTTTCS**

+ Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn NHVN: **Mẫu 2 - VP - CĐCS**

(Tài bản Word tại mục Văn bản Công đoàn Ngân hàng Việt Nam: *Hướng dẫn thực hiện báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn năm 2021* trên Website Công đoàn NHVN: <http://vnubw.org.vn/>)

Do yêu cầu về thời gian tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Công đoàn NHVN lần thứ 9, khóa VI, đề nghị các đơn vị gửi Báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động và biểu thống kê về Công đoàn Ngân hàng Việt Nam trước ngày **10/11/2020** theo địa chỉ mail: **vanphongcdnh@gmail.com** để tổng hợp. Báo cáo hoàn thiện chính thức, các đơn vị gửi về đường công văn theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên (Thực hiện);
- Đ/c Đào Minh Tú, PTĐ NHNN, Chủ tịch CĐNHVN (Để báo cáo);
- Các PCT CĐNHVN (Để chỉ đạo);
- Các Ban CĐNHVN (Phối hợp triển khai);
- Lưu: VP, VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Văn Tân

Đơn vị báo cáo :

MẪU SỐ 2-VP-CĐCS
(Dùng cho công đoàn cơ sở
trực thuộc Công đoàn NHVN)

BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM 2021

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I. Tình hình lao động				
	1. Lao động			
1.	Tổng số lao động	người		
2.	- Trong đó: nữ	"		
	2. Tiền lương			
3.	Tiền lương bình quân tháng của 1 người lao động	triệu đồng		
4.	Tổng số tiền đơn vị còn nợ lương người lao động	triệu đồng		
	3. Nhà ở			
5.	Số người được nhà nước, cơ quan, đơn vị bố trí nhà ở	người		
6.	Số người phải tự thuê nhà ở	"		
	4. Thực hiện hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp			
7.	Số lao động được ký hợp đồng lao động	người		
8.	Số lao động được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	người		
	5. Thỏa ước lao động tập thể			
9.	Đơn vị có thỏa ước lao động tập thể	có/không		
	6. Thực hiện quy chế dân chủ			
10.	Đơn vị đã tổ chức Hội nghị người lao động (hoặc) Hội nghị cán bộ, công chức	có/không		
11.	Đơn vị đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc với người lao động	"		
12.	Đơn vị đã xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở	"		
II. Chăm lo, bảo vệ lợi ích cho đoàn viên và người lao động				
13.	Số đoàn viên và người lao động có khó khăn được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	người		
	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	Triệu đồng		
14.	Số đoàn viên và người lao động được khám sức khỏe định kỳ	người		
15.	Số đoàn viên và người lao động bị xâm phạm về quyền, lợi ích được công đoàn cơ sở bảo vệ	người		
16.	Số đoàn viên và người lao động được tư vấn pháp luật	"		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
III. Công tác thi đua				
	1. Sáng kiến			
17.	Số sáng kiến được công nhận	sáng kiến		
18.	Giá trị làm lợi	triệu đồng		
19.	Tiền thưởng sáng kiến	“		
	2. Công trình, sản phẩm thi đua			
20.	Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	CT, SP		
21.	Giá trị công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	triệu đồng		
	3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”			
22.	Số người đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”	người		
	- Trong đó : nữ	“		
IV. Công tác tuyên truyền, giáo dục				
23.	Số đoàn viên, người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, NQ của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các nghị quyết của Công đoàn	người		
24.	Số đoàn viên, người lao động được tham gia hoạt động văn hoá, thể thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn tổ chức	“		
25.	Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	“		
26.	Số đoàn viên công đoàn ưu tú được công đoàn cơ sở giới thiệu cho tổ chức Đảng	người		
27.	Số đoàn viên công đoàn ưu tú được kết nạp vào Đảng	người		
V. Công tác nữ công				
28.	Tổ chức hoạt động chuyên đề về giới, hội thảo, tọa đàm về chế độ chính sách, pháp luật... đối với lao động nữ	số lần		
29.	Tổ chức chăm sóc sức khỏe đối với lao động nữ	số lần		
30.	Số lao động nữ được hưởng chế độ thai sản	người		
31.	Số tiền được hỗ trợ thai sản			(Ngoài số tiền do BHXH chi trả)
32.	Tặng quà, trợ cấp cho nữ CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn	người		
33.	Tặng quà cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn, vượt khó, học giỏi	số cháu		
34.	Khen thưởng cho các cháu học sinh giỏi	số cháu		
35.	Tổ chức các hoạt động khác cho thiếu niên, nhi đồng	số lần		
36.	Số ủy viên Ban nữ công quần chúng	người		
VI. Công tác an sinh xã hội				
37.	1. Quỹ tình nghĩa ngành Ngân hàng			
	- Số tiền vận động	triệu đồng		
	- Số tiền thực hiện	triệu đồng		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
38.	2. Quỹ xã hội công đoàn (do đoàn viên, NLD và các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ)			
	- Số tiền vận động	triệu đồng		
	- Số tiền thực hiện	triệu đồng		
39.	3. Công tác an sinh xã hội (Công đoàn và chuyên môn thực hiện)			
	- Số tiền thực hiện	triệu đồng		
VII. Đoàn viên, cán bộ công đoàn				
40.	Tổng số đoàn viên công đoàn	người		
41.	- Trong đó : nữ	“		
42.	Số cán bộ công đoàn kiêm nhiệm	“		
43.	- Trong đó : nữ	“		

..... Ngày tháng năm 20....

TM. BAN CHẤP HÀNH

